

Kinh Hoa Sen Chánh Pháp (Diệu Pháp Liên Hoa Kinh)

Hòa thượng Thích Trí Quang dịch giải

Cuốn 4

Phẩm 8: Năm Trăm Đệ Tử Tiếp Nhận Thọ Ký [^]

Lúc ấy tôn giả Phú lâu na, từ nơi đức Thế tôn, được nghe sự tùy nghi thuyết pháp của tuệ giác và phương tiện, nghe trao cho chư vị đại đệ tử lời ghi thành tựu tuệ giác vô thượng, nghe sự tương quan từ bao đời trước, nghe thần lực đại tự tại của đức Thế tôn, nên được sự chưa từng có, tâm trí trong sáng, phần chân (132), tức thì đứng dậy khỏi chỗ mình ngồi, bước đến trước đức Thế tôn, đầu mặt lạy ngang chân ngài, rồi đứng lui một khoảng, chiêm ngưỡng dung nhan của ngài mà mắt không tạm thời rời ra, trong lòng nghĩ rằng đức Thế tôn rất kỳ lạ, việc ngài làm thật hiếm có. Ngài thích ứng với bao nhiêu thành phần của thế gian, sử dụng tuệ giác và phương tiện mà thuyết pháp cho họ, kéo họ ra khỏi mọi chỗ tham đắm vướng mắc. Đối với đức tính của Thế tôn, lời nói của chúng ta không thể nói hết. Chỉ có đức Thế tôn mới biết ước nguyện căn bản trong tâm lý sâu xa của chúng ta (133).

Vào lúc ấy đức Thế tôn bảo, chư vị tỷ kheo, chư vị thấy tôn giả Phú lâu na đây không? Như lai thường ca tụng tôn giả là người bậc nhất trong những người thuyết pháp, lại thường tán dương công đức của tôn giả tinh tiến duy trì và góp sức tuyên dương đối với chánh pháp của Như lai: có năng lực ở trong bốn chúng mà trình bày, thuyết phục, khuyến khích và tán thưởng cho họ, giải thích phong phú chánh pháp của Như lai mà ích lợi lớn lao cho những người đồng hành phạn hạnh. Ngoài trừ Như lai, không ai cùng tận được sự biện thuyết của tôn giả. Chư vị đừng nói tôn giả Phú lâu na chỉ có năng lực duy trì và tuyên dương chánh pháp của Như lai mà thôi. Nơi chín mươi ức chư Phật quá khứ, tôn giả cũng đã duy trì và tuyên dương chánh pháp của các ngài. Trong những người thuyết pháp của các ngài, tôn giả cũng đứng bậc nhất. Tôn giả rõ ràng thấu suốt về Không mà chư Phật ấy nói, được bốn trí thông suốt (134), thường xuyên thuyết pháp một cách xác tín, trong sạch, không còn nghi hoặc (135). Tôn giả có đủ thần lực bồ tát, và sống lâu bao nhiêu thì thực hành phạn hạnh bấy nhiêu. Người của mọi thời kỳ chư Phật ấy ai cũng nói vị này thật là thanh văn, và tôn giả cũng đem phương tiện như vậy mà ích lợi vô số trăm ngàn chúng sinh. Tôn giả lại giáo hóa vô lượng vô số chúng sinh, làm cho họ đứng trong tuệ giác vô thượng. Nói tóm, vì mục đích tịnh hóa quốc độ mà tôn giả thường làm việc Phật làm là giáo hóa chúng sinh. Chư vị tỷ kheo, trong thời kỳ bảy đức Phật, tôn giả Phú lâu na cũng là người đứng bậc nhất trong những người thuyết pháp. Thời kỳ chư Phật đương lai trong Hiền kiếp này, tôn giả cũng vẫn là người bậc nhất trong những người thuyết pháp, cũng vẫn duy trì và tuyên dương chánh pháp của chư Phật ấy. Thời kỳ vị lai sau đó nữa, tôn giả cũng duy trì và tuyên dương chánh pháp của vô lượng vô biên chư Phật, cũng giáo hóa ích lợi vô số chúng sinh cho họ đứng trong tuệ giác vô thượng, cũng vì mục đích tịnh hóa quốc độ mà thường xuyên tinh tiến giáo hóa chúng sinh.

Khi hoàn bị dần dần về đường đi như vậy của bồ tát, qua vô lượng vô số thời kỳ rồi, tôn giả Phú lâu na sẽ ở chính nơi quốc độ này mà thành tựu tuệ giác vô thượng, danh hiệu là Pháp minh như lai, đủ mười đức hiệu. Pháp minh như lai lấy những đại thiên thể giới nhiều bằng cát sông Hằng mà làm một cõi Phật của mình, đất là bảy chất liệu quý báu, bằng phẳng như bàn tay, không có núi gò, khe suối, ngòi lạch, hang hóc. Lầu đài bằng bảy chất liệu quý báu thì

tràn đầy cõi Phật ấy. Cung điện chư thiên thì ở gần trong không gian, nên người với trời giao tiếp, hai bên thấy nhau được cả. Cõi Phật ấy không có đường đừ, nữ nhân cũng không. Mọi người đều sinh ra bằng sự biến hóa, không có đâm dục. Ai cũng có thần thông quảng đại, thân phát ánh sáng, bay đi tự tại, trí nhớ vững chắc, tinh tiến, trí tuệ. Thân người nào cũng màu hoàng kim, tự trang hoàng bằng ba mươi hai tướng tốt. Cả cõi Phật ấy ai cũng thường ăn bằng hai sự ăn : ăn bằng cái vui chánh pháp và ăn bằng cái vui thiên định. Có chúng chư bồ tát nhiều đến vô lượng vô số ngàn vạn ức trăm triệu, đều được thần thông quảng đại và bốn trí thông suốt, khéo léo giáo hóa các loại chúng sinh. Còn chúng chư thanh văn thì toán số không thể xác định, vị nào cũng trọn vẹn sáu thần thông, ba minh trí và tám giải thoát. Cõi Phật của đức Pháp minh như lai sẽ có vô lượng thành quả trang nghiêm như vậy. Thời kỳ của ngài tên là Bảo minh, cõi Phật của ngài tên là Thiện tịnh, và ngài sống lâu đến vô lượng thời kỳ vô số, giáo pháp tồn tại cũng cực kỳ lâu dài. Ngài nhập diệt rồi, những ngôi tháp bằng bảy chất liệu quý báu được xây dựng lên khắp cả cõi Phật.

Đức Thế tôn muốn lặp lại ý nghĩa đã nói, nên nói những lời chính cú sau đây.

- (1) Chư vị tỷ kheo,
hãy nghe cho kỹ
con Phật hoàn thành
đường đi của mình
với những phương tiện
đã khéo học tập,
cho nên khó thể
nghĩ bàn về họ.
- (2) Thấu hiểu chúng sinh
thích giáo pháp nhỏ
và rất e sợ
tuệ giác vĩ đại,
nên các vị ấy
chính là bồ tát
mà làm thanh văn
hay làm duyên giác.
- (3) Áp dụng vô số
cách thức phương tiện,
các vị giáo hóa
đủ loại chúng sinh,
trong khi tự xưng
mình là thanh văn
cách biệt xa rời
tuệ giác của Phật.
- (4) Các vị hóa độ
vô lượng các chúng,
làm cho ai nấy
đều được thành thực:
đầu ai lúc đầu
ưa thích thấp nhỏ
và hơi biếng nhác,
nhưng rồi các vị
dần dần làm cho
sẽ thành Phật cả.
- (5) Ở trong cất chứa
việc làm bồ tát,
bề ngoài hiện ra
hình dáng thanh văn,

các vị tỏ ra
ít sự ham muốn
chán sự sống chết,
nhưng thật các vị
tự làm trong sạch
cõi Phật của mình.

(6) Lại còn tỏ ra
có tham sân si,
tỏ ra thích nghi
hình thức tà kiến.

(7) Đệ tử Như lai
làm đến như vậy
để mà phương tiện
hóa độ chúng sinh.
Như lai nói hết
những sự biểu hiện
giáo hóa như vậy,
chúng sinh nghe đến
tất cả những người
hoài nghi lầm lẫn.

(8- 9) Ngày nay tôn giả
Phú lâu na đây,
nơi ngàn ức Phật
trong thì quá khứ
đã siêng thực hiện
đường đi của mình:
tuyên dương duy trì
chánh pháp chư Phật
để cầu đạt được
tuệ giác vô thượng.
Nên tôn giả đã
ở nơi chư Phật
làm người đứng đầu
trong hàng đệ tử
về sự đa văn
cùng với trí tuệ,
thuyết pháp một cách
không có e sợ
có thể làm cho
các chúng hoan hỷ.
Tôn giả chưa từng
chán nản mỗi một
trong sự hỗ trợ
việc làm của Phật.

(10) Tôn giả vượt đến
thần thông rộng lớn,
lại có đủ cả
bốn trí thông suốt,
biết rõ mọi người
trình độ lanh chậm,
rồi thường tuyên thuyết
về pháp trong sáng.

(11) Phô bày thích thú
nghĩa của pháp ấy,

giáo hóa chúng sinh
nhiều ngàn vạn ức
cho họ ngồi vào
cỗ xe vĩ đại,
và bằng cách ấy
mà tôn giá này
tự làm trong sạch
cõi Phật của mình.

(12) Trong thì vị lai
tôn giá lại còn
hiển cúng vô số
chư Phật như lai,
duy trì tuyên dương
chánh pháp các ngài,
cũng đề tịnh hóa
cõi Phật của mình.

(13) Thường xuyên vận dụng
các cách phương tiện,
tôn giá thuyết pháp
không sợ gì cả,
hóa độ các chúng
không thể tính kê
cho họ thành đạt
tuệ giác hoàn toàn.

(14) Hiển cúng chư Phật
bằng cách kính giữ
kho tàng chánh pháp
quí báu bậc nhất,
sau đó tôn giá
được thành Phật đả
với danh hiệu là
Pháp minh như lai.

(15- 16) Cõi Phật của ngài
tên là Thiện tịnh,
do bảy chất quý
kết hợp mà thành.
Thời kỳ của ngài
tên là Bảo minh.
Chúng chư bồ tát
rất là đông nhiều,
số lượng đạt đến
vô số vạn ức,
toàn đã đạt được
thần thông quảng đại,
uy đức năng lực
hoàn bị đầy đủ,
những vị như vậy
đầy cõi của ngài.

(17) Chúng chư thanh văn
cũng là vô lượng,
đủ ba minh trí
và tám giải thoát,
lại còn có được
bốn trí thông suốt,

những vị như vậy
lấy làm Tăng bảo.
(18) Toàn cõi Thiện tịnh
tất cả mọi người
đã đoạn trừ hết
những cách dâm dục,
thuần nhất như nhau
sinh bằng biến hóa,
ba mươi hai tướng
trang hoàng thân thể.
(19) Vui đẹp về pháp
vui đẹp về định,
người Thiện tịnh ăn
bằng hai sự ấy,
không còn tưởng đến
những cách ăn khác.
Cõi Phật như vậy
không có nữ nhân,
các nẻo đường dữ
cũng không còn có.
(20) Vị đại tỷ kheo
Phú lâu na này,
mọi phẩm chất Phật
thành mãn cả rồi
sẽ được cõi Phật
trong sạch như vậy.
Nơi đó rất nhiều
chư vị hiền thánh
và vô lượng việc
cùng loại như thế,
nay đây Như lai
chỉ nói sơ lược (136) .

Lúc ấy một ngàn hai trăm vị La hán, những bậc tâm đã tự tại, đều nghĩ rằng chúng ta rất hoan hỷ, được sự chưa từng có. Nếu chúng ta được đức Thế tôn thọ ký cho như các viê đại đệ tử của ngài thì thật thích thú. Đức Thế tôn biết rõ ý nghĩ trong lòng của chư vị ấy nên bảo tôn giả Đại ca điếp, một ngàn hai trăm vị La hán này, Như lai nay tuần tự trao cho họ lời ghi thành tựu tuệ giác vô thượng.

Đại ca điếp, trong chúng La hán này, đại đệ tử của Như lai là tỷ kheo Kiêu trần như sẽ hiển cúng sáu vạn hai ngàn ức chư Phật, sau đó thành Phật với danh hiệu Phổ minh như lai, đủ mười đức hiệu. Năm trăm vị trong số một ngàn hai trăm vị La hán, đại loại như các tôn giả Tần loa ca điếp, Già da ca điếp, Na đề ca điếp, Ca lưu đà di, Ưu đà di, A nâu lâu đà, Ly bà đà, Kiếp tân na, Bạc câu la, Châu đà, Sa già đà, đều sẽ được tuệ giác vô thượng và cùng một danh hiệu Phổ minh như lai.

Đức Thế tôn muốn lặp lại ý nghĩa đã nói, nên nói những lời chính cú sau đây.

(21- 22) Vị đại tỷ kheo
Kiêu trần như này
sẽ gặp vô lượng
chư Phật như lai,
trải qua thời kỳ
nhiều đến vô số

mới thành một bậc
Biết khắp và đứng.
(23) Thường xuyên phóng ra
ánh sáng rất lớn,
đầy đủ hết thầy
các thần thông lực,
danh tiếng vang động
khắp cả mười phương,
hết thầy chúng sinh
ai cũng tôn kính,
và thường tuyên thuyết
tuệ giác vô thượng,
vì vậy mà được
danh hiệu Phổ minh.
(24- 25) Quốc độ trong sạch,
bỏ tất dưng mãnh,
ai cũng lên ngư
lâu đài đẹp đẽ,
bay đạo khắp cả
mười phương quốc độ,
đem những cúng phẩm
giá trị tối thượng
cung kính hiến lên
chư Phật như lai.
(26) Hiến cúng thể rồi
lòng rất hoan hỷ,
giây lát về lại
quốc độ của mình:
thần lực họ có
đến như thể ấy.
(27) Phổ minh như lai
sống lâu đến số
sáu vạn thời kỳ,
giáo pháp nguyên chất
tôn tại gấp đôi
thì gian sống lâu.
(28) Giáo pháp tương tự
lại tôn tại đến
gấp đôi thì gian
giáo pháp nguyên chất.
Và khi giáo pháp
ân mất không còn
thì cả trời người
đều rất lo buồn.
(29) Còn năm trăm vị
tỷ kheo khác nữa
đều sẽ tuân tự
mà thành Phật đà,
và cùng danh hiệu
Phổ minh như lai.
(32) Chư Phật như vậy
triển chuyển tuần
tự thọ ký cho nhau,
rằng khi Như lai

nhập niết bàn rồi,
vị này kế vị
làm Phật giáo chủ,
giáo hóa thế gian
y như Như lai
giáo hóa hiện giờ (137) .
(30- 31) Đền như quốc độ
đẹp sạch ra sao,
năng lực thần thông
quảng đại thể nào,
thanh văn bồ tát
nhiều đến bao nhiêu,
giáo pháp nguyên chất
giáo pháp tương tự
cùng với đời sống
nhiều ít thế nào,
hết thầy đều như
ở trên đã nói.
(33) Nay Đại ca điếp,
tôn giả đã biết
về năm trăm vị
Tâm tự tại rồi,
còn các vị khác
trong chúng thanh văn
tất cả cũng được
thọ ký như vậy.
Vị nào vắng mặt
trong đại hội này,
tôn giả truyền đạt
cho vị ấy biết.

Năm trăm vị La hán đối trước đức Thế tôn được thọ ký rồi, hoan hỷ, phấn chấn, tức thì đứng dậy khỏi chỗ mình ngồi, đền trước đức Thế tôn, đầu mặt lạy ngang chân ngài, hồi lỗi, tự trách, bằng cách thưa rằng, bạch đức Thế tôn, chúng con thường có ý nghĩ tự cho đã được niết bàn cuối cùng. Ngày nay mới biết ý nghĩ ấy thật như một kẻ vô trí. Tại sao, vì chúng con phải được tuệ giác của Phật, vậy mà tự cho tuệ giác nhỏ mọn đã là đầy đủ.

Bạch đức Thế tôn, ví như có kẻ đến nhà bạn thân, say rượu nằm ngủ. Bấy giờ người bạn sắp đi việc công, nên đem viên ngọc vô giá buộc vào áo trong (138) của người ấy. Cho như vậy rồi đi. Người ấy ngủ say, không hay biết gì cả. Tỉnh dậy thì lang thang đến xứ khác. Vì com áo mà ra sức làm lụng rất cực nhọc. Và kiếm được chút ít thì tự cho đã đủ. Về sau người bạn thân gặp lại, thấy mà phải kêu lên, quái lạ cho một kẻ nam nhi, sao lại vì com áo mà đến nông nổi này! Trước đây, tôi muốn làm cho anh yên vui sung sướng, mặc ý hưởng thụ năm thứ dục lạc, nên ngày tháng năm ấy, tôi đã đem viên ngọc vô giá buộc vào áo trong của anh. Nay đang còn kia. Sao anh không biết, đề phải khổ nhọc, lo lắng kiếm cách mới sống. Anh thật khờ dại. Bấy giờ anh hãy đem viên ngọc ấy đòi lấy những thứ cần dùng, thì luôn luôn vừa ý, không còn thiếu thốn gì nữa.

Đức Thế tôn cũng vậy. Khi ngài làm bồ tát, đã giáo hóa chúng con phát ra chí nguyện mong cầu tuệ giác của bậc Toàn giác, nhưng chúng con quên ngay, không hay biết gì hết. Được đạo quả La hán là tự cho đã niết bàn, như kẻ kiếm sống cực nhọc nên chỉ được chút ít mà tự cho đã đủ. Trong khi đó chí nguyện về tuệ giác của bậc Toàn giác vẫn còn y nguyên, không mất đi đâu cả. Ngày nay đức Thế tôn thức tỉnh chúng con, bằng cách dạy rằng, chư vị tỷ kheo, cái mà chư vị được chưa phải niết bàn cuối cùng. Như lai từ xưa đã dạy cho chư vị gieo trồng gốc rễ

điều lành của Phật; chỉ vì phương tiện nên Như lai nói cái chữ vị được là niết bàn, vậy mà chữ vị lại cho là thật được niết bàn. Bạch đức Thế tôn, ngày nay chúng con mới biết mình thật là bỏ tất, được nhận lời ghi về tuệ giác vô thượng. Do vậy mà chúng con cùng cực hoan hỷ, được sự chưa từng có.

Tôn giả Kiền trản như, và các vị đồng đẳng, lặp lại ý nghĩa đã thưa bằng những lời chính cú sau đây.

(34) Chúng con nghe được
âm thanh tối thượng
của đức Thế tôn
an ủi thọ ký,
lòng rất vui mừng
được chưa từng có.

Chúng con chí thành
kính lạy Thế tôn,
một bậc Tuệ giác
không có giới hạn!

(35) Ngày nay chúng con
đổi trước Thế tôn
xin tự sám hối
lầm lỗi ngày xưa.
Vàng ngọc Thế tôn
thật là vô lượng,
chúng con chỉ được
ít phần niết bàn,
mà đã in như
một kẻ vô trí,
tự cho mình được
đầy đủ cả rồi.

(36) Như kẻ nghèo nàn
đến nhà bạn thân.
Bạn giàu có lớn
đãi đủ cỗ bàn;

(37) đem ngọc vô giá
buộc vào áo trong,
yên lặng biểu cho
để đó mà đi,
trong khi người nghèo
say ngủ không biết.

(38) Người nghèo thức dậy
lang thang xứ khác,
tìm kiếm cơm áo
để tự nuôi mình.
Kiếm sống như vậy
rất là cực nhọc.

(39) Và được chút ít
đã hài lòng rồi,
không còn ước nguyện
ưa thích gì nữa.
Không biết áo trong
có ngọc vô giá.

(40) Người bạn cho ngọc
sau gặp người nghèo,

trách mắng nghiêm khắc
rồi chỉ cho anh
viên ngọc vô giá
đã buộc áo trong.
(41) Người nghèo được ngọc
lòng rất vui thích.
Viên ngọc làm anh
giàu có của cải,
năm thứ dục lạc
mặc sức thụ hưởng.
(42) Chúng con cũng vậy.
Thế tôn từ xưa
đã thường thương tưởng
giáo hóa chỉ dạy,
gieo vào chúng con
chí nguyện tối thượng (139) .
(43) Chúng con vô trí
không hay không biết;
chỉ mới đạt được
ít phần niết bàn,
đã tự thỏa mãn
không cầu gì nữa.
(44) Ngày nay Thế tôn
thức tỉnh chúng con:
cái chúng con được
chưa thật niết bàn;
đạt được tuệ giác
vô thượng của Phật,
bấy giờ mới là
niết bàn chân thật.
(45) Ngày nay chúng con
từ đức Thế tôn
nghe sự huy hoàng
ngài thọ ký cho,
nghe sẽ tuần tự
thọ ký cho nhau,
thì cả thân tâm
tràn đầy hoan hỉ.

Phẩm 9: Thọ Ký Cho Các Vị Tu Học Tiếp Tục Và Tu Học Hoàn Tất [^]

Lúc ấy các tôn giả A nan đà và La hầu la đều nghĩ, chúng ta tự xét nếu được đức Thế tôn trao cho lời ghi thành tựu tuệ giác vô thượng thì thích thú biết bao. Các tôn giả ấy liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đến trước đức Thế tôn, đầu mặt lạy ngang chân ngài và cùng thưa, bạch đức Thế tôn, trong việc thọ ký chúng con cũng đáng có phần, chỉ có đức Thế tôn là đáng chúng con nương tựa. Chúng con được thế giới này, kẻ cả chư thiên, nhân loại và tu la, ai cũng biết đến. Họ biết A nan đà con đây thường làm thị giả của đức Thế tôn, coi giữ kho tàng chánh pháp của ngài ; còn La hầu la con đây là con trai của đức Thế tôn khi ngài chưa xuất gia. Nếu đức Thế tôn trao cho chúng con lời ghi thành tựu tuệ giác vô thượng, thì ước nguyện của chúng con đã đạt mà ước vọng của các chúng cũng thỏa. Bấy giờ hai ngàn vị đệ tử thanh văn của đức Thế tôn mà sự tu học đang tiếp tục hay đã hoàn tất, cũng đều đứng dậy khỏi chỗ mình ngồi,

vai bên phải trần pháp y, cùng đến trước đức Thế tôn, chuyên chú mà chấp tay chiêm ngưỡng, cùng biểu lộ sự ước nguyện như ước nguyện của các tôn giả A nan đà và La hâu la, rồi đứng cách một khoảng.

Khi ấy đức Thế tôn bảo tôn giả A nan đà, trong thì vị lai, tôn giả sẽ được thành Phật với danh hiệu Sơn hải tuệ tự tại thông vương như lai, đủ mười đức hiệu. Tôn giả sẽ hiển cùng sáu mươi hai ức chư Phật, coi giữ kho tàng chánh pháp của các ngài, sau đó thực hiện tuệ giác vô thượng, giáo hóa Bồ tát nhiều bằng số cát hai mươi ngàn vạn ức sông Hằng, làm cho thành thực tuệ giác vô thượng. Quốc độ tên là Ngọn cờ siêu việt thường dựng cao lên, toàn cõi trong sạch, đất bằng lưu ly. Thời kỳ tên là Âm thanh tinh tú vang dội khắp cả. Sơn hải tuệ tự tại thông vương như lai sống lâu vô số ngàn vạn ức thời kỳ vô số, giả sử có ai tính kể trong ngàn vạn ức thời kỳ vô số cũng không biết được. Giáo pháp nguyên chất tồn tại thế giới gấp đôi thì gian sống lâu, giáo pháp tương tự tồn tại thế giới gấp đôi giáo pháp nguyên chất. A nan đà, Sơn hải tuệ tự tại thông vương như lai được vô lượng ngàn vạn ức hằng sa chư Phật ở khắp mười phương cùng nhau ca tụng tán dương thành quả của ngài.

Đức Thế tôn muốn lập lại ý nghĩa đã nói, nên nói những lời chính cú sau đây.

- (1) Như lai ngày nay
nói giữa chư Tăng,
rằng A nan đà
người giữ (140) chánh pháp,
tương lai hiển cùng
chư vị Phật đà,
rồi thành một bậc
Biết đúng và khắp.
- (2) Bậc ấy tên là
Sơn hải tuệ vương.
Quốc độ trong sạch
và có tên là
Ngọn cờ siêu việt
thường dựng cao lên.
- (3) Ngài giáo hóa cho
chư vị Bồ tát
số lượng nhiều bằng
cát của sông Hằng.
Uy đức ngài có
vô cùng lớn lao,
danh tiếng vang động
khắp cả mười phương.
- (4) Vì thương chúng sinh,
ngài sống vô lượng.
Giáo pháp nguyên chất
gấp đôi sông lâu,
giáo pháp tương tự
gấp đôi nguyên chất.
- (5) Hằng hà sa số
vô lượng chúng sinh
ở trong giáo pháp
của đức Phật ấy
gieo trồng nhân tố
tuệ giác Phật đà.

Bấy giờ trong đại hội, bồ tát mới phát tâm có tám ngàn vị cùng nghĩ rằng, đến như chư vị đại bồ tát mà chúng ta cũng không nghe thấy được thọ ký như vậy, vì nguyên nhân nào mà chư vị thanh văn lại được phán quyết như vậy? Đức Thế tôn biết ý nghĩ ấy của các vị bồ tát mới phát tâm nên bảo, chư thiện nam tử, Như lai cùng với tôn giả A nan đà, và các vị đồng hàng với tôn giả ấy, đã từng ở nơi đức Không vương như lai, đồng thời phát ra tâm chí mong cầu tuệ giác vô thượng. Nhưng tôn giả A nan đà thường thích đa văn, còn Như lai thường siêng tinh tiến, nên Như lai thành tựu tuệ giác vô thượng mà tôn giả A nan đà coi giữ kho tàng chánh pháp của Như lai. Tôn giả ấy cũng coi giữ kho tàng chánh pháp của chư Phật vị lai, giáo hóa tác thành chư vị bồ tát. Bản nguyện tôn giả ấy là như vậy nên được thọ ký như trên.

Tôn giả A nan đà đổi diện đức Thế tôn, đích thân nghe được lời ghi nhận của ngài trao cho, nghe được sự huy hoàng của quốc độ tương lai của mình, thì ước nguyện thỏa mãn, lòng rất hoan hỷ, được sự chưa từng có, tức khắc nhớ được kho tàng chánh pháp của vô lượng ngàn vạn ức chư Phật quá khứ, thông suốt vô ngại như thể hiện tại mới nghe, lại nhớ được cả bản nguyện của mình. Tôn giả thưa đức Thế tôn với lời chính cú sau đây.

(6) Thế tôn quả thực
cực kỳ hiếm có:
làm con nhớ lại
kho tàng chánh pháp
của vô số Phật
thuộc thì quá khứ,
tựa như mới nghe
trong ngày hôm nay.
(7) Nay con không còn
nghĩ hoặc gì nữa;
đứng vững ở trong
tuệ giác Phật đà,
phương tiện mà làm
một vị thị giả
để được coi giữ
chánh pháp chư Phật.

Khi ấy đức Thế tôn bảo tôn giả La hâu la, trong thì vị lai, tôn giả sẽ được thành Phật với danh hiệu Đạp thất bảo hoa như lai, đủ mười đức hiệu. Tôn giả sẽ hiển cúng chư Phật bằng số vi trần của mười thế giới và, y như đời này, tôn giả thường làm trưởng tử của các ngài. Sự huy hoàng của quốc độ, số lượng thời kỳ của sự sống lâu, đệ tử được giáo hóa, giáo pháp nguyên chất và tương tự, tất cả điều này của đức Đạp thất bảo hoa như lai đều giống như của đức Sơn hải tuệ tự tại thông vương như lai, không khác gì cả. Tôn giả cũng sẽ làm trưởng tử của ngài, và qua thì gian ấy rồi sẽ được tuệ giác vô thượng. Đức Thế tôn muốn lặp lại ý nghĩa đã nói, nên nói những lời chính cú sau đây.

(8) Thị gian Như lai
còn làm thái tử
thì La hâu la
là vị trưởng tử,
ngày nay Như lai
đã thành Phật đà
thì La hâu la
tiếp nhận chánh pháp
mà làm pháp tử
của đức Như lai.
(9) Trong thì vị lai
tôn giả gặp được

vô số ức Phật,
cũng làm trưởng tử
chuyên tâm mà cầu
tuệ giác Phật đà.
(10) Hạnh nguyện kín đáo
của La hầu la,
chỉ có Như lai
mới thấu hiểu được,
thị hiện mà làm
trưởng tử Như lai
là để khai thị
cho bao chúng sinh.
(11) La hầu la đây
có vô số lượng
vạn ức công đức
không thể tính kể.
Tôn giả sống trong
chánh pháp Như lai
để cầu đạt được
tuệ giác vô thượng.

Đức Thế tôn lại thấy hai ngàn vị tu học tiếp tục và tu học hoàn tất tâm ý của họ mềm dịu, vắng lặng, trong suốt, chuyên chú nhìn ngài, nên ngài bảo tôn giả A nan đà, tôn giả thấy hai ngàn vị còn học và học xong này chăng? Con thấy, bạch đức Thế tôn. A nan đà, các vị này sẽ hiển cúng chư Phật nhiều bằng vì trần của năm chục thế giới, cung kính, tôn trọng, coi giữ kho tàng chánh pháp của các ngài, và cuối cùng thì đồng thời thành Phật ở khắp mười phương quốc độ, với danh hiệu đồng nhất là Bảo tướng như lai, đủ mười đức hiệu. Lại cùng sống lâu một thời kỳ. Sự trang lệ của quốc độ, chúng thanh văn và chúng bồ tát, giáo pháp nguyên chất và tương tự, tất cả cũng đồng đẳng. Đức Thế tôn muốn lập lại ý nghĩa đã nói, nên nói những lời chính cú sau đây.

(12) Hai ngàn thanh văn
trước Như lai đây,
Như lai phán quyết
vị lai thành Phật.
(13) Chư Phật như lai
mà các vị ấy
sẽ được hiển cúng
thì như vì trần
mà Như lai đã
so sánh ở trên.
Các vị coi giữ
kho tàng chánh pháp
của chư Phật ấy,
và rồi cuối cùng
được thành một bậc
Biết đúng và khắp.
(14) Tại các quốc độ
khắp cả mười phương,
tất cả các vị
đồng một danh hiệu,
đồng thời cùng ngồi
nơi bồ đề tràng,
để cùng thành tựu

tuệ giác vô thượng.
(15- 16) Danh hiệu Bảo tướng,
quốc độ, đệ tử,
giáo pháp nguyên chất,
giáo pháp tương tự,
tất cả điều này
đồng đẳng không khác.
Lại cũng đồng đẳng
sử dụng thân lực
giáo hóa cứu độ
mười phương chúng sinh,
danh tiếng vang dội
lan tràn khắp cả,
và rồi dần dần
cùng lúc nhập diệt.

Bấy giờ hai ngàn vị tu học tiếp tục và tu học hoàn tất nghe đức Thế tôn thọ ký cho như vậy, ai cũng hoan hỷ, phấn chấn, cùng nói lời chính cú sau đây.

(17- 18) Thưa đức Thế tôn,
Anh sáng đèn tuệ!
Chúng con nghe được
tiếng ngài thọ ký,
tâm thức chúng con
trần ngập hoan hỷ,
y như được rưới
với nước cam lộ.

Phẩm 10: Người Diễn Giảng Pháp Hoa (141) [7]

Khi ấy đức Thế tôn qua bỏ tất Dược vương mà nói với tám vạn đại sĩ, Dược vương, đại sĩ hãy nhìn, đại hội này có vô lượng tám bộ, bốn chúng, những người cầu tuệ giác Thanh văn, cầu tuệ giác Duyên giác hay cầu tuệ giác Phật đà. Các chúng như thế này hiện ở trước Như lai mà nghe kinh Pháp hoa, thì đầu chi nghe được một bài chính cú, một câu đủ nghĩa, hay đến nỗi chỉ có được một ý niệm tùy hỷ mà thôi, Như lai cũng thọ ký cho tất cả sẽ được tuệ giác vô thượng. Dược vương, sau khi Như lai nhập diệt, nếu có người nào nghe kinh Pháp hoa, thì đầu chi nghe được một bài chính cú, một câu đủ nghĩa, hay đến nỗi chỉ có được một ý niệm tùy hỷ mà thôi, Như lai cũng thọ ký cho tất cả sẽ được tuệ giác vô thượng (142) .

Nếu có người nào đối với kinh Pháp hoa, đầu chi một bài chính cú mà thôi, mà biết tiếp nhận ghi nhớ, đọc xét văn nghĩa, tụng được thuộc lòng, giảng nói cho người, hay sao chép ấn hành (143) ... ; hoặc đối với cuốn kinh Pháp hoa mà thôi mà biết kính và nhìn như kính và nhìn Như lai, hiến cúng bằng các loại hoa, vòng hoa, các hương liệu, lọng dù, tràng phan (144) , vải lụa bao quanh (145) , kịch nhạc, hay đến nỗi chỉ chấp tay tôn kính, thì Dược vương, nên coi những người này đã từng hiến cúng mười vạn ức chư Phật và thành tựu đại nguyện nơi chỗ các ngài, nguyện thương chúng sinh mà sinh trong loài người này. Dược vương, nếu ai hỏi người nào vị lai làm Phật, thì nên nói cho họ biết những người này vị lai quyết định làm Phật. Tại sao, vì nếu thiện nam hay thiện nữ nào đối với kinh Pháp hoa, đầu chi một câu đủ nghĩa mà thôi, mà biết tiếp nhận ghi nhớ cho đến sao chép ấn hành ..., biết hiến cúng cuốn kinh ấy bằng các loại hoa cho đến chấp tay tôn kính, thì người này tất cả thế gian nên chiêm ngưỡng tôn thờ, nên đem đồ hiến cúng Như lai mà hiến cúng. Hãy coi người này là vị đại bỏ tất đang thành thực tuệ giác vô thượng (146) , vì thương chúng sinh nên nguyện sinh trong loài người này mà diễn giảng rộng rãi về kinh Pháp hoa. Người tiếp nhận ghi nhớ cho đến sao

chép ấn hành chỉ một câu kinh Pháp hoa, hay chỉ hiển cúng cuốn kinh ấy mà đã như vậy, huống chi người tiếp nhận ghi nhớ cho đến sao chép ấn hành được cả bộ kinh ấy và hiển cúng đủ cả (147). Dược vương, hãy coi người sau này là người tự bỏ cái chỗ kết quả hành vi trong sạch của mình để, sau khi Như lai nhập diệt, vì thương chúng sinh mà sinh trong thời kỳ dữ dội, diễn giảng rộng rãi về kinh Pháp hoa. Lại nữa, sau khi Như lai nhập diệt, thiện nam hay thiện nữ trên đây nếu có thể kín đáo nói cho một người về kinh Pháp hoa, thì dầu chỉ nói được một câu đủ nghĩa mà thôi, cũng phải coi người ấy là sứ giả của Như lai, được Như lai phái đến để làm công việc của Như lai. Kín đáo nói kinh Pháp hoa cho một người và chỉ nói được một câu mà còn như vậy, huống chi có thể công khai ở giữa công chúng mà nói cho mọi người một cách rộng rãi về kinh ấy.

Dược vương, nếu có kẻ độc ác đem tâm độc ác, suốt một thời kỳ đối diện xúc phạm Như lai mãi, tội của kẻ ấy vẫn nhẹ. Nếu có kẻ đem một lời độc ác mà thôi mà phi báng người đọc xét văn nghĩa hay tụng được thuộc lòng kinh Pháp hoa, thì không kể người đọc tụng ấy là tại gia hay xuất gia, tội của kẻ này mới rất nặng. Dược vương, ai đọc xét văn nghĩa hay tụng được thuộc lòng kinh Pháp hoa thì nên coi người ấy đem trang phục của Như lai mà trang sức cho mình (148). Người ấy được Như lai đem vai mang vác (149). Người ấy đến đâu thì nên hướng theo mà thì lễ, nên chuyên chú chấp tay mà cung kính hiển cúng tôn trọng tán dương, nên đem các loại hoa, vòng hoa, các hương liệu, long dù, tràng phan, y phục, cỗ bàn, diễn tấu kịch nhạc, nói tóm, nên đem đồ hiển cúng thượng hạng trong loài người mà hiển cúng; nên đem ngọc của chư thiên mà tung rải, cả đồng ngọc thượng hạng của chư thiên cũng nên đem ra mà phụng hiến. Tại sao, vì người ấy hoan hỷ diễn giảng Pháp hoa thì nghe trong chốc lát cũng mau được trọn vẹn tuệ giác vô thượng (150).

Khi ấy đức Thế tôn muốn lặp lại ý nghĩa đã nói, nên nói những lời chính cú sau đây:

(1) Muốn đặt mình vào
đường đi của Phật
để được thành đạt
tuệ giác tự nhiên (151)
thì phải thường xuyên
nỗ lực hiển cúng
những người tiếp nhận
kính giữ Pháp hoa.

(2) Những ai ước muốn
mau chóng đạt được
tuệ Biết tất cả (152)
thì phải tiếp nhận
ghi nhớ Pháp hoa,
và nên hiển cúng
những người tiếp nhận
kính giữ kinh ấy.

(3) Người nào có thể
tiếp nhận kính giữ
kinh Pháp hoa này,
thì nên nhận thức
người ấy chính là
Như lai phái đến,
vì thương chúng sinh
mà giảng kinh này.

(4) Người nào có thể
tiếp nhận kính giữ
kinh Pháp hoa này,
người ấy chính là

người tự rời bỏ
quốc độ trong sạch,
vì thương chúng
sinh mà sinh ở đây.

(5) Phải nhận thức rằng
người ấy là người
đã được tự tại
chỗ họ muốn sinh,
có thể sinh trong
thời kỳ dữ dội
mà nói rộng rãi
Pháp hoa tối thượng.

(6) Nên đem hoa hương
cùng với y phục
của hàng chư thiên,
lại đem cả đồng
ngọc đẹp thượng hạng
cũng của chư thiên,
mà hiến cho người
diễn giảng Pháp hoa.

(7) Sau khi Như lai
nhập niết bàn rồi,
trong thời dữ dội
người nào có thể
tiếp nhận kính giữ
kinh Pháp hoa này,
thì ai cũng nên
chấp tay kính lạy,
in như tôn kính
đối với Như lai.

(8) Cổ bản thượng hạng
vật thực cam my
y phục đủ loại
đều đem hiến cúng
con Phật như vậy,
và mong chốc lát
được nghe người ấy
diễn giảng Pháp hoa.

(9) Thời dữ sau này
ai có năng lực
tiếp nhận kính giữ
kinh Pháp hoa này,
người ấy là người
Như lai phái đến
trong loài người này
làm việc Như lai.

(10) Suốt một thời kỳ
thường mang ác ý
xúc phạm Như lai
thì tội vô lượng.

(11) Nhưng có người nào
đọc xét văn nghĩa
tụng được thuộc lòng
kinh giữ Pháp hoa,

mà trong chốc lát
đem lời độc ác
đổ vào người ấy,
thì tội kẻ này
hơn cả kẻ ác
xúc phạm Như lai.
(12) Có người cầu mong
tuệ giác Phật đà,
cho nên trải qua
trọn một thời kỳ,
đứng trước Như lai
chấp tay tán dương
bằng vô số lượng
bài văn chĩnh cú.
(13) Tán dương như vậy
được phước vô cùng,
nhưng ai tán thưởng
người giữ Pháp hoa,
thì phước họ được
hơn cả người kia.
(14- 15) Trải qua thời kỳ
đến tám mươi ức,
đem cả sắc thanh
hương vị và xúc
loại quý trọng nhất,
hiển cúng cho người
kính giữ Pháp hoa,
và hiển cúng rồi
được nghe chốc lát
người ấy diễn giảng
kinh Pháp hoa này,
thì nên tự mừng
rằng mình nhận được
ích lợi lớn lao.
Được vương đại sĩ,
ngày nay Như lai
tuyên cáo rõ ràng
để chư vị biết:
bao nhiêu kinh pháp
Như lai tuyên thuyết,
trong kinh pháp ấy
Pháp hoa hơn cả.

Khi ấy đức Thế tôn lại bảo Dược vương đại sĩ, bao nhiêu kinh pháp của Như lai tuyên thuyết, đã tuyên thuyết đang tuyên thuyết và sẽ tuyên thuyết, có đến vô lượng trăm ngàn vạn ức. Nhưng trong tất cả kinh pháp ấy, kinh Pháp hoa này rất khó tin khó hiểu. Dược vương, kinh này là kho tàng bí yếu của chư Phật, không thể bừa ra mà trao cho người một cách bừa bãi. Kinh này chư Phật giữ gìn, từ trước đến nay Như lai chưa hề nói đến một cách minh bạch. Như lai đang còn mà kinh này vẫn bị nhiều kẻ oán ghét, huống chi sau khi Như lai nhập diệt. Cho nên Dược vương, đại sĩ nên biết, sau khi Như lai nhập diệt, đối với kinh Pháp hoa, ai có năng lực sao chép ấn hành, tiếp nhận ghi nhớ, đọc xét văn nghĩa, tụng được thuộc lòng, tôn kính hiển cúng, giảng nói cho người..., thì người ấy được Như lai đem pháp y mà che phủ, lại được chư Phật hiện tại ở các quốc độ khác cùng giữ gìn cho, nên người ấy có được sức mạnh

của đức tin vĩ đại, sức mạnh của chí nguyện, và sức mạnh của các gốc rễ pháp lành. Nên biết người ấy cư ngụ cùng tăng xá với Như lai, được Như lai đưa tay xoa đầu.

Dược vương, bất cứ chỗ nào có diễn giảng, có đọc tụng, có sao chép đối với kinh Pháp hoa, có đặt đê cuốn kinh ấy, thì không chỗ như vậy nên xây dựng ngôi tháp bằng bảy chất liệu quý báu rất cao, rộng và đẹp, mà không cần tôn trí xá lợi vào trong ngôi tháp ấy, vì trong ngôi tháp ấy đã có toàn thân của Như lai. Ngôi tháp ấy nên đem các loại hoa, vòng hoa, hương liệu, lọng dù, tràng phan, kịch nhạc và thi ca mà hiến cúng, cung kính, tôn trọng và tán dương. Ai thấy ngôi tháp ấy mà biết lễ bái hiến cúng, thì người này phải được coi là đến gần tuệ giác vô thượng.

Dược vương, nhiều người, tại gia có xuất gia có, đi theo đường đi của bồ tát mà không được thấy nghe, đọc tụng, sao chép, ghi nhớ và hiến cúng kinh Pháp hoa, thì nên biết những người ấy chưa khéo đi theo đường đi của bồ tát. Nếu được thấy nghe cho đến hiến cúng kinh này mới là khéo đi theo đường đi của bồ tát. Những người cầu tuệ giác Phật đà mà thấy nghe kinh Pháp hoa, thấy nghe rồi tin tưởng, lý giải, tiếp nhận, ghi nhớ, thì nên biết những người ấy đã được đến gần tuệ giác vô thượng. Dược vương, ví như có người đang khát, cần nước, nên ở chỗ cao nguyên đào đất mà tìm. Đào mà còn thấy đất khô thì biết nước còn xa. Ra công liên tục, dần dần thấy đất ướt rồi thấy đất bùn, thì lòng họ biết chắc đã gần đến nước. Bồ tát cũng vậy, chưa nghe, chưa hiểu, chưa được tu tập Pháp hoa, thì nên biết người này còn cách xa tuệ giác vô thượng; nếu nghe, hiểu, tư duy và tu tập được Pháp hoa, thì nên biết chắc chắn đã đến gần tuệ giác vô thượng. Tại sao, vì tuệ giác vô thượng của hết thảy bồ tát tìm cầu đều ở trong Pháp hoa. Pháp hoa mở cửa phương tiện mà chỉ tính chân thật. Kho tàng Pháp hoa sâu, chắc, kín và xa, không ai thấu được. Như lai ngày nay vì giáo hóa tác thành cho các vị bồ tát mới mở ra, chỉ cho. Dược vương, nếu bồ tát nghe Pháp hoa mà kinh sợ ngờ vực, thì nên biết đó là bồ tát mới phát tâm chí; còn thanh văn nghe Pháp hoa mà kinh sợ ngờ vực, thì nên biết đó là kẻ tăng thượng mạn.

Dược vương, sau khi Như lai nhập diệt, thiện nam hay thiện nữ nào muốn diễn giảng Pháp hoa cho bốn chúng, thì phải làm sao mới nên diễn giảng? Dược vương, thiện nam hay thiện nữ ấy phải vào nhà của Như lai, mặc áo của Như lai và ngồi chỗ của Như lai; phải như vậy mới nên diễn giảng Pháp hoa cho bốn chúng một cách phong phú. Nhà của Như lai là lòng đại từ bi đối với hết thảy chúng sinh. Áo của Như lai là đức tính ôn hòa nhẫn nhục. Chỗ của Như lai là nguyên lý Không của tất cả các pháp. Đặt mình vững vàng vào trong ba pháp như vậy, sau đó mới đem sự không biến dịch mà diễn giảng một cách phong phú về Pháp hoa cho chư vị bồ tát và tất cả bốn chúng. Dược vương, Như lai đầu ở thế giới khác, vẫn phải những vị biến hóa tập hợp thính chúng cho người ấy, lại phải bốn chúng biến hóa đến nghe người ấy diễn giảng Pháp hoa. Bốn chúng biến hóa này nghe Pháp hoa của người ấy diễn giảng thì tin nhận, thích ứng, chứ không chống nghịch. Người ấy ở chỗ trống vắng, thì Như lai phải đồng đạo tám bộ đến nghe người ấy diễn giảng Pháp hoa. Như lai tuy ở thế giới khác mà thường thường làm cho người ấy được thấy thân Như lai. Đối với Pháp hoa, người ấy quên mất câu nào đoạn nào, thì Như lai nói cho nhớ lại hoàn hảo.

Khi ấy đức Thế tôn muốn lập lại ý nghĩa đã nói, nên nói những lời chính cú sau đây.

(16) Hãy bỏ biếng nhác
mà nghe Pháp hoa.

Pháp hoa khó có
cơ hội được nghe,
nghe mà tin nhận
cũng là khó có.

(17- 18) Như khát cần nước,
đào đất cao nguyên.
Đào thấy đất khô

biết nước còn xa.

(19) Đào lần thấy được
đất ướt rồi bùn,
thì biết chắc chắn
nước đã gần đến.

(20) Dục vương đại sĩ,
ví dụ như vậy
để biết những người
không nghe Pháp hoa
thì còn cách xa
tuệ giác Phật đà.

(21) Người nào nghe được
kinh sâu xa này -
bản kinh xác quyết
cho các thanh văn (153) ,
bản kinh chứa tể
của các kinh pháp -
nghe rồi tư duy
một cách chắc chắn;

(22) đại sĩ nên biết
người như thế này
đã được đến gần
tuệ giác Phật đà.

(23) Người nào chí nguyện
diễn giảng Pháp hoa,
người ấy cần phải
vào nhà Như lai
mặc áo Như lai
ngồi chỗ Như lai,
thì giữa công chúng
không sợ gì nữa,
phân tích rộng rãi
cho họ kinh này.

(24) Nhà của Như lai
là đại từ bi,
áo của Như lai
là đức nhân nhục,
chỗ của Như lai
là các pháp không.
Hãy đặt mình vào
trong ba pháp ấy
mà nói Pháp hoa
cho cả mọi người.

(25) Khi nói Pháp hoa,
nếu có những kẻ
độc miệng mắng nhiếc
dao chém gây đánh
ngói ném đá liệng,
thì người ấy nên
nghĩ đến Như lai
và cần nhẫn nhịn.

(26) Như lai ở tại
vạn ức quốc độ,
biểu hiện cái thân

trong suốt cứng chắc,
trải qua vô số
vạn ức thời kỳ,
tuyên thuyết chánh pháp
cho các chúng sinh.
(27- 28) Tại quốc độ này,
sau khi Như lai
nhập niết bàn rồi,
ai có năng lực
diễn giảng Pháp hoa,
thì Như lai phải
bốn chúng biến hóa
là các tỷ kheo
và tỷ kheo ni
cùng với nam nữ
đức tin trong sáng,
cùng đến hiến cúng
người diễn giảng ấy,
lại còn hướng dẫn
bao nhiêu người khác
đến nghe Pháp hoa.
(29) Kẻ nào muốn hại
người giảng Pháp hoa,
sử dụng dao gậy
cùng với ngói đá,
thì Như lai phải
những vị biến hóa
làm người hộ vệ
hộ vệ người ấy.
(30) Người ấy một mình
ở chỗ trống vắng
không có tiếng người,
đọc xét văn nghĩa
tụng được thuộc lòng
về kinh Pháp hoa,
(31) Như lai bấy giờ
hiện thân trong sáng;
người ấy nếu quên
câu nào đoạn nào,
Như lai nói cho
được thông suốt cả.
(32) Người ấy đủ hết
ba pháp nói trên,
thì giảng Pháp hoa
cho cả bốn chúng,
hay ở chỗ vắng
đọc tụng Pháp hoa,
đều được nhìn thấy
thân thể Như lai (154) .
(32) Và khi người ấy
ở chỗ trống vắng,
thì Như lai phải
chư thiên long vương
cùng với dạ xoa

và các bộ khác
đến với người ấy
làm người nghe pháp.
(34) Người ấy thích thú
diễn giảng Pháp hoa,
phân tích rành rẽ
không có vương mắc,
là vì thường được
chư Phật hộ trì (155) ,
cho nên làm cho
các chúng hoan hỷ.
(35) Những ai gần gũi
pháp sư như vậy
thì chóng trở thành
những vị bồ tát,
tùy thuận mà học
pháp sư như vậy
thì sẽ gặp được
hàng sa Phật đà.

Phẩm 11: Bảo Tháp Xuất Hiện [^]

Vào lúc bấy giờ, trước đức Thế tôn, một ngôi bảo tháp bằng bảy chất liệu quý báu, cao năm trăm do tuần, chu vi hai trăm năm chục do tuần, từ đất vọt lên, đứng trong không gian. Bảo tháp được trang hoàng bằng đủ thứ bảo vật. Có năm ngàn lan can và hàng ngàn hàng vạn khám thất (156) . Trang hoàng bằng vô số cờ phan, và mắc rủ xuống là những vòng hoa ngọc. Chuông nhỏ quý báu thì có cả vạn ức, cũng được treo lên. Mọi phía bảo tháp đều phát ra hơi thơm đàn hương, tỏa khắp thế giới này. Bảo cái có mắc phan phướn (157) thì do bạc, vàng, lưu ly, xa cừ, mã não, chân châu và mai khôi, bảy chất liệu quý báu như vậy kết hợp tạo thành, và cao đến cung trời Tứ thiên vương. Chư thiên của tầng trời Đao lợi thì rưới hoa mạn đà của chư thiên mà hiến cúng bảo tháp. Tám bộ và ngàn vạn ức chúng khác cũng hiến cúng, cung kính, tôn trọng và tán dương bảo tháp bằng các loại hoa, hương liệu, vòng hoa, cờ phan, lọng dù và kịch nhạc.

Từ trong bảo tháp xuất ra âm thanh rất lớn, tán dương rằng tốt lắm, thưa đức Thích ca thế tôn, ngài có thể tuyên thuyết cho đại hội các chúng như thế này về kinh Pháp hoa của tuệ giác bình đẳng vĩ đại, bản kinh dạy cho bồ tát và được Phật giữ gìn (158) . Thật đúng như vậy, thưa đức Thích ca thế tôn; những điều ngài tuyên thuyết toàn là chân thật.

Bấy giờ bốn chúng đã thấy bảo tháp vĩ đại đứng trong không gian, lại nghe âm thanh xuất ra từ bảo tháp ấy, thì ai cũng được sự vui đẹp về chánh pháp, và ngạc nhiên thấy là sự chưa từng có, nên cũng đứng dậy khởi đảnh minh ngôi, cung kính chấp tay mà đứng mãi với một tư thế ấy. Lúc này có vị đại sĩ danh hiệu là Đại lạc thuyết (159) , biết sự hoại nghi của chư thiên, nhân loại, tu la, và bao chúng khác trong thế giới này, nên thưa đức Thích ca thế tôn, rằng bạch ngài, vì lý do nào mà ngôi bảo tháp như vậy từ đất vọt lên, và trong đó phát ra âm thanh vừa rồi? Đức Thế tôn bảo, Đại lạc thuyết, trong ngôi bảo tháp này có toàn thân của một đức Phật đà. Thì quá khứ, ở phương dưới (160) , trong vô lượng ngàn vạn ức vô số quốc độ, có một quốc độ tên là Bảo tịnh. Quốc độ ấy có đức Phật giáo chủ danh hiệu là Đa bảo Phật đà. Khi còn đi trên đường đi của bồ tát, đức Đa bảo Phật đà có phát lời nguyện trọng đại, nguyện rằng nếu được trở thành Phật đà thì sau khi nhập diệt, trong mười phương quốc độ, chỗ nào có Phật nói kinh Pháp hoa, bảo tháp của Như lai cũng sẽ xuất hiện trước chỗ ấy để nghe kinh ấy, và làm chứng cho kinh ấy bằng cách tán dương rằng tốt lắm. Khi thành Phật đà rồi, lúc sắp nhập diệt, đức Đa bảo Phật đà ở giữa đại hội chư thiên nhân loại mà tuyên cáo chư vị tỷ kheo,

rằng khi Như lai nhập diệt rồi, ai muốn hiến cúng toàn thân của Như lai thì nên chung nhau xây dựng một ngôi bảo tháp cho vĩ đại. Rồi đức Đa bảo Phật đã vận dụng sức mạnh thần thông và sức mạnh đại nguyện, bất cứ chỗ nào trong mười phương quốc độ có Phật tuyên thuyết Pháp hoa, bảo tháp của ngài cũng vọt lên, xuất hiện ở trước, và toàn thân của ngài ở trong bảo tháp tán dương rằng tốt lắm (161). Đại lạc thuyết, hôm nay đức Đa bảo Phật đã nghe Như lai tuyên thuyết Pháp hoa, nên bảo tháp của ngài từ đất vọt lên mà tán dương rằng tốt lắm.

Đại lạc thuyết đại sĩ, lúc ấy, do thần lực của đức Thế tôn nên thưa rằng, bạch đức Thế tôn, chúng con ước muốn được nhìn thấy toàn thân của đức Đa bảo Phật đã. Đức Thế tôn bảo, Đại lạc thuyết, đức Đa bảo Phật đã còn có lời nguyện sâu xa và trọng đại nữa, nguyện rằng khi bảo tháp của Như lai xuất hiện trước các đức Phật để nghe Pháp hoa, nếu đức Phật nào muốn đem toàn thân của Như lai chỉ cho bốn chúng, thì chư Phật hóa thân của đức Phật ấy đang thuyết pháp giáo hóa ở khắp mười phương quốc độ đều qui tụ lại một chỗ, bấy giờ toàn thân của Như lai mới xuất hiện. Đại lạc thuyết, chư Phật hóa thân của Như lai hiện đang thuyết pháp giáo hóa ở mười phương quốc độ, hôm nay Như lai cũng nên chiêu tập. Đại lạc thuyết đại sĩ thưa, bạch đức Thế tôn, chúng con cũng ước muốn được nhìn thấy chư Phật hóa thân của đức Thế tôn để lễ bái, hiến cúng.

Khi ấy đức Thế tôn liền phóng một đường ánh sáng của tướng lông trắng, chiếu qua hướng đông. Cả đại hội tức thì thấy được chư Phật của năm trăm vạn ức trăm triệu hằng sa quốc độ ở hướng ấy. Các quốc độ này toàn là đất bằng pha lê, với những cây ngọc được trang hoàng bằng những dải vải đẹp. Vô số ngàn vạn ức bồ tát tràn đầy trong mỗi quốc độ, và được dâng khắp lên trên là những màn và lưới đính kết các thứ ngọc. Cả đại hội ai cũng nghe thấy chư Phật ở các quốc độ ấy thuyết pháp bằng âm thanh cực kỳ tinh tú, nghe thấy vô số ngàn vạn ức bồ tát khắp trong mỗi quốc độ cũng thuyết pháp cho các chúng. Hướng đông như vậy thì các hướng tây nam bắc, bốn góc và trên dưới, hướng nào ánh sáng của tướng lông trắng cũng chiếu đến, và cả đại hội ai cũng nghe thấy như đã nghe thấy về hướng đông.

Chư Phật hóa thân ở mười phương hướng đều bảo các vị bồ tát, chư thiên nam tử, Như lai nay nên đến quốc độ Kham nhẫn, chỗ đức Thích ca thế tôn, để hiến cúng ngài và hiến cúng bảo tháp của đức Đa bảo Phật đã. Bấy giờ quốc độ Kham nhẫn tức thì biến thành sạch sẽ, đất bằng lưu ly, cây ngọc trang trí, hoàng kim làm dây phân ranh tất cả đường sá thành những đường ngã tám. Không có thôn xóm, làng mạc, thành phố, thị trấn, sông biển, khe suối, núi non, rừng rú. Đốt lên hương liệu rất quý, và hoa mạn đà bà khắp mặt đất. Màn lưới đính kết các thứ ngọc thì dăng che ở trên, và mắc vào đó còn có những cái chuông nhỏ quý báu. Chi để lại đại hội các chúng này, còn bao nhiêu nhân loại và chư thiên đều dời đi ở quốc độ khác.

Bấy giờ chư Phật hóa thân ngài nào cũng đem theo một vị đại bồ tát mà làm thị giả, cùng đến quốc độ Kham nhẫn này, và bước đến dưới các cây ngọc. Mỗi cây ngọc cao năm trăm do tuần, nhánh lá hoa quả đều có thứ tự và rất đẹp. Dưới mỗi cây ngọc đều có một tòa sư tử, cao năm do tuần và trang sức bằng ngọc lớn. Chư Phật hóa thân mỗi ngài ngồi xếp bằng trên một tòa sư tử ấy. Lân lượt như vậy, đầy cả đại thiên thế giới này mà chư Phật hóa thân tại một phương hướng của đức Thích ca thế tôn vẫn chưa hết.

Đức Thích ca thế tôn muốn đù chỗ ngồi cho chư Phật hóa thân, nên cả tám phương hướng, mỗi phương hướng biến hai trăm vạn ức trăm triệu quốc độ thành quốc độ sạch sẽ, không có địa ngục, nga qui, súc sinh và tu la. Nhân loại và chư thiên cũng được dời đi ở quốc độ khác. Tất cả quốc độ đã biến thành quốc độ sạch sẽ này cũng lấy lưu ly làm đất và trang trí bằng cây ngọc. Cây ngọc cũng cao năm trăm do tuần, nhánh lá hoa quả cũng có thứ tự và rất đẹp. Dưới mỗi cây ngọc cũng có một tòa sư tử cao năm do tuần, trang trí bằng các thứ ngọc. Cũng không có sông biển, không có núi Mục chân và Đại mục chân, núi Thiết vi và Đại thiết vi, núi Tu di và những núi lớn cùng loại. Suốt cả một ngàn sáu trăm vạn ức trăm triệu quốc độ ấy thành một cõi Phật, đất ngọc bằng phẳng. Che khắp lên trên là những màn được đính kết các thứ

ngọc một cách xen nhau và bùa ra. Bảo cái có phan phướn được treo lên. Đốt lên hương liệu rất quý. Các loại hoa quý của chư thiên rải khắp mặt đất.

Để đủ chỗ ngồi cho chư Phật hóa thân sẽ đến nữa, nên cả tám phương hướng, mỗi phương hướng đức Thích ca thể tôn lại biến thêm hai trăm vạn ức trăm triệu quốc độ nữa, cũng thành quốc độ sạch sẽ, cũng không có địa ngục nga qui súc sinh và tu la. Bao nhiêu nhân loại và chư thiên cũng được dời để ở quốc độ khác. Tất cả quốc độ đã biến thành quốc độ sạch sẽ lần này cũng lấy lưu ly làm đất, cũng trang trí bằng cây ngọc. Cây ngọc cũng cao năm trăm do tuần, nhánh lá hoa quả cũng có thứ tự và rất đẹp. Dưới mỗi cây ngọc cũng có một tòa sư tử cao năm do tuần, trang trí bằng ngọc lớn. Cũng không có sông biển, không có núi Mục chân và Đại mục chân, núi Thiết vi và Đại thiết vi, núi Tu di và những núi lớn cùng loại. Suốt cả một ngàn sáu trăm vạn ức trăm triệu quốc độ này, cùng với số ấy ở trước, thành một cõi Phật, đất ngọc bằng phẳng. Che khắp lên trên cũng là những màn được đính kết các thứ ngọc một cách xen nhau và bùa ra. Bảo cái có phan phướn cũng được treo lên. Cũng đốt lên hương liệu rất quý. Và các loại hoa quý của chư thiên cũng được rải khắp mặt đất.

Lúc ấy hóa thân của đức Thích ca thể tôn ở hướng đông, tức chư Phật giáo chủ tại các quốc độ nhiều bằng số cát của trăm ngàn vạn ức trăm triệu sông Hằng thuộc hướng ấy, ngài nào cũng hiện đang thuyết pháp giáo hóa ở quốc độ của mình, và bây giờ cũng đến qui tụ ở quốc độ Kham nhẫn này. Lần lượt như vậy, chư Phật hóa thân ở mười phương hướng đều đến qui tụ, ngồi vào tám phương hướng. Tám phương hướng này, bây giờ mỗi phương hướng có đến bốn trăm vạn ức trăm triệu quốc độ, và chư Phật hóa thân ngồi đầy trong đó. Ngài nào cũng ngồi trên tòa sư tử ở dưới cây ngọc, cùng phái vị đại bồ tát thị giả đến vấn an đức Thích ca thể tôn. Các ngài cảm mà đưa hoa ngọc cho các vị ấy bung đầy hai tay, bảo ngài Thiện nam tử, hãy đến Linh sơn, chỗ đức Thích ca thể tôn, thưa với ngài đúng như lời của Như lai, rằng đức Thế tôn ít bệnh ít phiền, khí lực yên vui chẳng, các chúng thanh văn và bồ tát yên ổn cả chẳng. Hãy rải hoa ngọc này mà hiến cúng ngài, và bạch rằng đức Thế tôn của con danh hiệu như vậy, muốn được cùng đức Thế tôn mở cửa bảo tháp của đức Đa bảo phật đà. Tất cả chư Phật hóa thân cũng phái vị đại bồ tát với phong cách như vậy.

Khi ấy đức Thích ca thể tôn thấy chư Phật hóa thân đã qui tụ, cùng ngồi trên tòa sư tử, lại nghe chư Phật ấy muốn được mở cửa bảo tháp, nên ngài đứng dậy, rời khỏi pháp tòa, đứng trong không gian. Tất cả bốn chúng, vốn đã đứng lên và chấp tay, bây giờ chăm chú mà nhìn đức Thế tôn. Đức Thế tôn liền dùng ngón tay bên phải mở cửa bảo tháp làm bằng bảy chất liệu quý báu, liền phát ra âm thanh lớn như cửa thành lớn như cửa thành khóa chốt mà mở ra. Tức thì toàn thể đại hội các chúng đều được thấy đức Đa bảo phật đà ngồi trong bảo tháp, trên tòa sư tử, toàn thân không rã, y như đang nhập thiền định. Cả đại hội lại được nghe lời của đức Đa bảo phật đà nói, rằng tốt lắm, thưa đức Thích ca thể tôn, ngài đã tuyên thuyết một cách thích thú về kinh Pháp hoa. Tôi đến đây là để nghe kinh ấy.

Bốn chúng cùng bao bộ chúng khác, nghe thấy đức Phật nhập diệt vô lượng ngàn vạn ức thời kỳ rồi mà nói như vậy thì ai cũng ca tụng là sự chưa từng có. Cả khối hoa quý của chư thiên được họ đem tung rải trên đức Đa bảo phật đà và đức Thích ca thể tôn. Còn đức Đa bảo phật đà thì ở trong bảo tháp để một nửa pháp tòa của mình nhường cho đức Thích ca thể tôn mà nói rằng thưa ngài, mời ngài đến ngồi ở đây. Tức thì đức Thích ca thể tôn vào trong bảo tháp, ngồi trên một nửa pháp tòa, cũng theo cách ngồi xếp bằng. Cả đại hội các chúng thấy hai ngài cùng ngồi xếp bằng trên pháp tòa sư tử ở trong bảo tháp, thì nghĩ rằng hai ngài ngồi cao xa quá, xin đức Thế tôn dùng sức mạnh thần thông mà làm cho chúng con cũng được lên ở trên không gian. Tức thì đức Thích ca thể tôn dùng sức mạnh thần thông mà tiếp cả đại hội các chúng cùng lên ở trên không gian, rồi đem âm thanh vĩ đại mà phổ cáo bốn chúng, rằng ai là người có thể ở trong quốc độ Kham nhẫn này mà giảng nói rộng rãi về kinh Pháp hoa, thì bây giờ chính là lúc nên nói ra. Như lai không bao lâu nữa sẽ nhập niết bàn. Như lai muốn có người để phó thác kinh Pháp hoa này.

Khi ấy đức Thế tôn muốn lập lại ý nghĩa đã nói, nên nói những lời chính cú sau đây.

(1) Đa bảo phật đà
vị chúa thánh triết
nhập diệt từ lâu,
thân ở trong tháp,
mà vì chánh pháp
còn hiện đến đây.
Như vậy các người
bởi lý do gì
không vì chánh pháp
mà cố nỗ lực?

(2) Đa bảo phật đà
nhập diệt đến nay
thì gian đã có
vô số thời kỳ,
còn hiện khắp chỗ
để nghe Pháp hoa,
như thế là vì
Pháp hoa khó gặp.

(3) Ngài vốn phát nguyện:
nhập niết bàn rồi,
Như lai vẫn đến
tất cả mọi chỗ
để được thường xuyên
nghe nói Pháp hoa.

(4) Và vô số Phật
nhiều bằng Hằng sa,
vốn do Như lai
phân thân biểu hiện,
cũng đến nơi này
để nghe Pháp hoa
và để yết kiến
Đa bảo phật đà.

(5) Các ngài rời bỏ
quốc độ tốt đẹp,
các chúng đệ tử,
tám bộ thiên long,
bao sự hiến cúng,
muốn làm chánh pháp
tồn tại lâu dài
nên cùng đến đây.

(6) Để có đủ chỗ
chư Phật ngự tọa,
Như lai vận dụng
sức mạnh thần thông,
di chuyển vô lượng
các loại chúng sinh,
biến quốc độ này
sạch sẽ rộng lớn.

(7) Chư Phật đi đến
dưới mỗi cây ngọc,
trông như hoa sen
làm đẹp hồ sạch.

(8) Những tòa sư tử
dưới mỗi cây ngọc,
chư Phật ngự tọa
thì sáng đẹp ra,
tựa như đêm tối
đuốc lớn đốt lên.

(9) Thân của chư Phật
phát ra hương thơm
tỏa khắp quốc độ
trong cả mười phương,
làm cho chúng sinh
cùng được xông cá,
và lòng say sưa
không tự chủ nổi,
như nhánh cây nhỏ
được thổi gió lớn.
Bao nhiêu phong cách
phương tiện như vậy
để làm chánh pháp
tồn tại lâu dài.

*

(10) Như lai phổ cáo
toàn thể các chúng,
rằng khi Như lai
nhập niết bàn rồi,
những ai có thể
kính giữ Pháp hoa
bằng mọi pháp hạnh
trong đó gồm có
nghiên cứu, diễn giảng (162) ...,
thì ngày hôm nay
đổi trước Như lai
hãy tự phát nguyện.

(11) Đa bảo phát đà
tuy đã nhập diệt
từ lâu lắm rồi,
mà do đại nguyện
vẫn phát âm thanh
như sư tử gầm,
chứng minh ca tụng
Diệu pháp liên hoa.

(12) Đức Đa bảo ấy
cùng với Như lai
và chư hóa Phật
sẽ cùng chúng biết
cho ý nguyện ấy
của những con Phật.
Vậy những con Phật
ai kính giữ được
Diệu pháp liên hoa,
hãy phát đại nguyện
nguyện làm pháp ấy
tồn tại lâu dài.

(13) Ai có năng lực

kính giữ Pháp hoa
thì thể là đã
hiển cúng Như lai;
cùng với hiển cúng
Đa bảo Phật đà -
một đức Phật đà
ở trong tháp rồi
vẫn đến mười phương
chỉ vì Pháp hoa.

(14) Cũng là hiển cúng
chư Phật hóa thân -
những đấng làm cho
trắng lệ huy hoàng
hết thấy quốc độ
khắp cả mười phương.

(15) Ai có năng lực
diễn giảng Pháp hoa,
thì thể tức là
thấy được Như lai,
thấy đức Đa bảo
cùng chư hóa Phật.

(16) Chư thiện nam tử,
hãy suy nghĩ kỹ
Đây là trách vụ
rất là khó khăn
mà các người nên
phát nguyện đảm nhận.

*

(17) Hằng sa kinh điển
ngoài kinh Pháp hoa,
diễn giảng hết cả
chưa đủ là khó;

(18) đốn núi Tu di
ném qua vô số
thế giới hướng khác
cũng chưa đủ khó;

(19) chỉ dùng ngón chân
mà hất đại thiên
văng xa cõi khác
cũng chưa đủ khó;

(20) trên đỉnh hiện hữu (163)

đứng đó nói cho
tất cả bộ chúng
về các kinh khác
nhiều đến vô lượng
cũng chưa đủ khó;

(21) sau khi Như lai
nhập niết bàn rồi,
ở trong thời kỳ
dữ dội đáng sợ,
nói được Pháp hoa
như vậy mới khó.

(22) Giả sử có người
nắm được hư không

mà đem đi dạo
cũng chưa đủ khó;
(23) sau khi Như lai
nhập niết bàn rồi,
sao chép ấn hành
giữ cho còn mãi
Diệu pháp liên hoa,
và khuyên người khác
cũng làm tương tự,
như vậy mới khó.
(24- 25) Đem cả địa cầu
đề trên móng chân
vọt lên Phạm thiên
cũng chưa đủ khó;
(26) sau khi Như lai
nhập niết bàn rồi,
trong thời kỳ dữ
học được một lúc
kinh Pháp hoa này,
như vậy mới khó.
(27) Gánh vác cỏ khô
vào lửa hoại kiếp (164)
mà không bị cháy
cũng chưa đủ khó;
(28) sau khi Như lai
nhập niết bàn rồi,
ai giữ Pháp hoa
kín đáo giảng được
cho một người thôi,
như vậy mới khó.
(29) Kho tàng chánh pháp
đến tám vạn tư,
và bao kinh pháp
mười hai thể loại (165) ,
nếu ghi nhớ hết
và giảng cho người,
(30) làm cho người nghe
được sáu thần thông,
đầu là như vậy
cũng chưa đủ khó;
(31) sau khi Như lai
nhập niết bàn rồi,
đối với Pháp hoa
nếu có năng lực
lắng nghe, tiếp nhận,
hỏi thấu nghĩa ý,
giảng nói cho người,
như vậy mới khó.
(32) Có ai thuyết pháp
làm cho vạn ức
vô số vô lượng
hằng sa chúng sinh
được thành La hán
đủ sáu thần thông,

ích lợi đến vậy
cũng chưa đủ khó;
(33) sau khi Như lai
nhập niết bàn rồi,
ai có năng lực
diễn giảng kinh giữ
Diệu pháp liên hoa
như vậy mới khó.
(34) Vì cho chúng sinh
được tuệ giác Phật,
Như lai ở trong
vô lượng quốc độ,
từ lúc mở đầu
cho đến hiện nay,
tuyên thuyết phong phú
bao nhiêu kinh pháp.
(35) Trong kinh pháp ấy
Pháp hoa bậc nhất:
nếu có năng lực
giữ được Pháp hoa,
tức là giữ được
toàn thân Như lai.
(36) Chư thiện nam tử,
sau khi Như lai
nhập niết bàn rồi,
ai có năng lực
tiếp nhận kính giữ
Diệu pháp liên hoa
bằng mọi pháp hạnh
trong đó gồm có
đọc xét văn nghĩa,
tụng được thuộc lòng...,
nay trước Như lai
hãy tự phát nguyện.
(37) Diệu pháp liên hoa
khó mà giữ nổi;
những ai giữ nổi
ít thì gian thôi,
Như lai hài lòng,
chư Phật cũng vậy.
(38) Những ai giữ nổi
Pháp hoa như vậy
thì thể là được
chư Phật tán dương,
thể là dũng mãnh,
thể là tinh tiến,
thể là giữ giới,
tu hạnh đầu đà,
thể là chóng được
tuệ giác vô thượng.
(39) Thời ác sau này
những ai có thể
học hỏi kính giữ
Diệu pháp liên hoa,

người ấy chính là
con Phật đích thực,
đứng vào ở nơi
vị trí Thuần thiện;
sau khi Như Lai
nhập niết bàn rồi
vấn lý giải được
nghĩa ý Pháp hoa.
(40- 41) Người ấy chính là
mắt của thế gian
trong đó có cả
chư thiên nhân loại.
Ở trong thời kỳ
khủng bố khiếp sợ,
người ấy nói được
Diệu pháp liên hoa,
dầu chi có thể
nói trong chốc lát,
hết thầy trời người
đều nên hiến cúng.

Phẩm 12: Đề Bà Đạt Đa (166) [7]

Khi ấy đức Thế tôn bảo chư vị bồ tát, bốn chúng và các chúng nhân loại chư thiên, rằng trong thì quá khứ, Như lai đã cầu Pháp hoa trong vô lượng thời kỳ, không biếng nhác, không mỏi mệt. Trong nhiều thời kỳ, Như lai thường làm quốc vương, phát nguyện cầu tuệ giác vô thượng, lòng không thoái lui hay lệch khỏi mục đích ấy. Để hoàn thiện sáu pháp ba la mật nên quốc vương nỗ lực bỏ thí, lòng không tiếc lẫn gì hết về voi ngựa, bảy thứ quý báu, về quốc thành, thế tử, về tôi tớ, tùy tùng, về đầu mắt, tùy nã, thân thịt, tay chân; tính mạng cũng không nuôi tiếc. Bảy giờ dân chúng sống lâu vô lượng. Quốc vương vì cầu chánh pháp nên bỏ ngôi vua, ủy thác chính sự cho thái tử, rồi đánh trống truyền lệnh mà cầu chánh pháp khắp nơi, rằng ai có khả năng nói cho ta về pháp đại thừa thì ta sẽ cung phụng phục dịch suốt đời. Bảy giờ có một vị tiên đến tâu, tôi biết bản kinh đại thừa tên là Pháp hoa. Quốc vương không trái ý tôi thì tôi sẽ dạy cho. Quốc vương nghe vị tiên nói, vui mừng rộn rã, tức thì đi theo vị ấy, cung phụng mọi sự vị ấy cần đến. Những việc hái trái, múc nước, nhật cui, dọn ăn, đến nỗi đem thân làm giường làm ghế cũng không mỏi mệt cơ thể hay tâm trí. Quốc vương lúc ấy phụng sự như vậy đến cả ngàn năm, vì chánh pháp mà siêng năng một cách tinh chuyên, cung đốn hầu hạ không thiếu sót điều gì. Đức Thế tôn muốn lặp lại ý nghĩa đã nói, nên nói những lời chính cú sau đây.

(42) Như lai nhớ lại
trong thì quá khứ,
vì cầu cho được
chánh pháp vĩ đại,
nên dầu làm vua
của cả một nước,
vẫn không đam mê
năm thứ dục lạc.
(43) Đánh chuông giống trống
tuyên cáo khắp nơi,
rằng ai biết được
chánh pháp vĩ đại
mà đem giảng giải

thuyết trình cho ta,
thì ta đích thân
làm kẻ tội tớ.
Bây giờ vị tiên
tên là Vô tỷ
đến tâu với vua
rằng tôi có biết
chánh pháp tinh túy
hiếm nhất thế gian.
(44) Vua thực hành được
thì tôi dạy cho.
Nghe vị tiên nói
vua rất vui đẹp,
tức thì đi theo
cung phụng cần dùng.
Ngay việc nhặt củi
kiếm trái hái rau
cũng vẫn kính cần
cung phụng đúng lúc.
(45) Dồn hết tâm tình
vào pháp tinh túy,
nên cả thân tâm
không nhác không mệt.
Khấp vì tất cả
bao loại chúng sinh
mà cố nỗ lực
cầu pháp vĩ đại,
chứ không vì gì
bản thân của mình,
cũng không cầu hồ
thú vui ngũ dục.
(46) Như lai cố ý
làm đại quốc vương
siêng cầu cho được
chánh pháp vĩ đại,
do đó mà được
thành đức Phật đà,
và bây giờ đây
cổ đem chánh pháp
vĩ đại như vậy
nói cho các người.

Đức Thế tôn bảo chư vị tỷ kheo, quốc vương lúc ấy nay là Như lai, còn vị tiên lúc ấy nay là Đề bà đạt đa. Do người bạn tốt Đề bà đạt đa mà làm cho Như lai hoàn bị sáu pháp ba la mật, bốn tâm vô hạn, ba mươi hai tướng quý, tám mươi vẻ đẹp, thân màu hoàng kim, mười đại năng lực, bốn sự không sợ, bốn sự nhiếp hóa, mười tám sự đặc biệt, sức mạnh thần thông, sức mạnh tuệ giác, trở thành bậc Biết khắp và đúng, hóa độ sâu rộng các loại chúng sinh, toàn là do người bạn tốt Đề bà đạt đa.

Như lai nay tuyên cáo với tất cả bốn chúng, Đề bà đạt đa sau này qua vô lượng thời kỳ rồi, sẽ được thành Phật danh hiệu là Thiên vương như lai, đủ mười đức hiệu. Quốc độ của ngài tên là Thiên đạo. Ngài tồn tại hai mươi thời kỳ bậc giữa, tuyên thuyết cho chúng sinh một cách rộng rãi về chánh pháp tinh túy, làm cho hằng sa chúng sinh được tuệ giác La hán, vô lượng chúng sinh phát tâm Duyên giác, hằng sa chúng sinh phát tâm Tuệ giác vô thượng, thực hiện tuệ giác

Không sinh, đạt đến địa vị Không thoái chuyển. Thiên vương như lai nhập niết bàn rồi, giáo pháp nguyên chất tồn tại hai mươi thời kỳ bậc giữa, xá lợi toàn thân được xây dựng tôn thờ trong ngôi tháp bằng bảy chất liệu quý báu, cao sáu chục do tuần, chu vi bốn chục do tuần. Chư thiên, nhân loại, ai cũng đem bông hoa đa dạng, các hương liệu, vải vóc, vòng hoa, tràng phan, bảo cái, kịch nhạc, ca khúc và thi thơ mà lễ bái và hiến cúng bảo tháp tuyệt diệu như vậy, và sự lễ bái hiến cúng này làm cho vô lượng chúng sinh được tuệ giác La hán, vô lượng chúng sinh được tuệ giác Duyên giác, không thể nghĩ bàn chúng sinh phát tâm Tuệ giác vô thượng, đến bậc Không thoái chuyển.

Chư vị tỷ kheo, trong thi vị lai, thiện nam hay thiện nữ nào nghe được phẩm Đề bà đạt đa này của kinh Pháp hoa mà lòng trong sáng, tin kính cần, không ngờ vực, không lầm lẫn, thì người ấy không sa vào địa ngục nga qui súc sinh, mà lại sinh trong nhân loại chư thiên, hay sinh trước chư Phật ở bất cứ phương hướng nào. Và sinh ở đâu cũng thường được nghe kinh Pháp hoa. Sinh trong nhân loại hay chư thiên thì hưởng thụ sự yên vui tuyệt diệu và hơn hết, còn sinh trước chư Phật thì hóa sinh bằng hoa sen.

*

Bấy giờ Trí tích, vị bồ tát thị tùng đức Đa bảo phạt đà, vốn ở phương dưới, bạch với ngài hãy trở về quốc độ của mình. Đức Thích ca thế tôn bảo bồ tát Trí tích, thiện nam tử, hãy chờ một lát. Quốc độ này có vị bồ tát tên là Văn thù, các vị đáng gặp nhau, luận thuyết chánh pháp tinh túy rồi về. Lúc bấy giờ bồ tát Văn thù ngồi trên hoa sen có cả ngàn cánh, lớn như bánh xe, các vị bồ tát tùy tùng cũng ngồi trên hoa sen quý báu, từ Diêm hải long cung trong biển cả, đột nhiên vọt lên, lên cao trong không gian, lướt đến Linh sơn, bước xuống hoa sen, lại chỗ đức Thích ca thế tôn và đức Đa bảo phạt đà, đem đầu mặt kính lạy ngang chân hai ngài. Làm sự tôn kính như vậy rồi, bồ tát Văn thù bước qua chỗ bồ tát Trí tích, hỏi thăm nhau và ngồi một bên. Bồ tát Trí tích hỏi bồ tát Văn thù, nhân giả đến long cung giáo hóa chúng sinh số lượng được mấy? Bồ tát Văn thù nói, số lượng ấy vô lượng, không thể tính kể, không thể miêng nói hay trí lường mà biết được. Xin nhân giả đợi một chút, sẽ tự có chứng cứ. Nói chưa xong thì vô số bồ tát cũng ngồi hoa sen quý báu, từ biển vọt lên, lướt đến Linh sơn, ở trong không gian. Các vị bồ tát này toàn do bồ tát Văn thù hóa độ, hoàn bị phong cách bồ tát, và cùng luận thuyết sáu pháp ba la mật. Góc của các vị này là thanh văn, ở trong không gian mà nói về việc làm thanh văn, nhưng nay thì ai cũng thực hành nguyên lý Không của đại thừa. Bồ tát Văn thù nói với bồ tát Trí tích, sự giáo hóa của tôi ở trong biển cả là như vậy. Bồ tát Trí tích liền dùng những lời chính cú sau đây vừa tán dương vừa hỏi bồ tát Văn thù (167) .

(47) Bậc đại trí đức
dừng mãnh tinh tiến!
bằng chánh pháp nào
ngài giáo hóa được
vô lượng bồ tát
mà đại hội này
và chính tôi đây
đã thấy như kia?

(48) Ngài giảng thật tướng,
thuyết minh thể nào
đối với giáo pháp
cỗ xe duy nhất,
hướng dẫn đầy đủ
các vị như vậy
làm cho chóng được
tuệ giác vô thượng?

Bồ tát Văn thù nói, trong biển cả tôi chỉ thường xuyên tuyên thuyết Pháp hoa. Bồ tát Trí tích hỏi, kinh ấy cực kỳ sâu xa tinh tú, quý báu nhất trong các kinh, thế giới hiếm có; trong biển cả có hay không có người nỗ lực tinh tiến, thực hành được kinh ấy và thành Phật được một cách mau chóng? Bồ tát Văn thù nói, có. Long nữ của Diêm hải long vương mới tám tuổi mà trí tuệ, lợi căn, khéo biết trình độ và hành vi của chúng sinh. Được pháp tổng trì, tiếp nhận và ghi nhớ đủ hết kho tàng bí yếu sâu xa của chư Phật tuyên thuyết. Vào sâu thiền định, thấu suốt các pháp. Trong khoảng đơn vị ngắn nhất của thì gian mà phát lộ Tuệ giác vô thượng, thành bậc Không còn thoái chuyển. Dù các tài hùng biện. Thương chúng sinh y như thương con đố. Công đức hoàn hảo. Lòng nghĩ, miệng nói, toàn là tinh tú cao cả. Từ bi, khiêm nhượng, chí ý hoà nhã. Long nữ ấy có đủ năng lực đạt đến tuệ giác vô thượng. Bồ tát Trí tích nói, tôi thấy đức Thích ca thế tôn trải qua vô lượng thời kỳ, làm những khổ hạnh khó làm, chứa công đốn đức, cầu tuệ giác vô thượng không lúc nào ngừng nghỉ. Quan sát cả đại thiên thế giới này thì thấy không có chỗ nào, đâu chỉ bằng hạt cải mà thôi, mà không phải là chỗ ngài xả bỏ thân mạng vì chúng sinh, sau đó mới được thành tựu tuệ giác vô thượng. Tôi không tin long nữ nào đó chỉ trong khoảnh khắc mà thành được một bậc Biết đúng và khắp. Nói bàn chưa xong, long nữ đột nhiên xuất hiện trước mắt, đem cả đầu mặt lễ bái tôn kính đức Thế tôn rồi đứng lui một khoảng, dùng lời chính cú sau đây mà tán dương ngài.

(49) Thế tôn thấu suốt
thật tướng tội phước,
ánh sáng của ngài
soi khắp mười phương.

Thân ngài: pháp thân,
tinh tú, trong suốt,
đủ ba mươi hai
trượng đại trượng phu.

(50) Pháp thân như vậy
còn được trang hoàng
bằng cả tám chục
vẽ đẹp tùy thuộc.

Nhân loại, chư thiên,
long vương, thiện thần,
ai cũng kính ngưỡng,
tất cả chúng sinh

ai cũng tôn thờ
như bậc đồng tông (168) .

(51) Nghe đức Văn thù (169)

nói con chóng thành
tuệ giác vô thượng,
việc ấy chỉ có

Thế tôn đại giác
chúng biết cho con;
con sẽ tuyên dương
chánh pháp đại thừa,
hóa độ giải thoát
chúng sinh đau khổ.

Lúc ấy tôn giả Xá lợi phất nói với long nữ, thiện nữ nói thành đạt mau chóng tuệ giác vô thượng, việc ấy thật khó tin. Tại sao, vì thân thể nữ nhân đơ bản, không phải là vật dụng chứa đựng chánh pháp, thiện nữ làm sao mà thành được tuệ giác vô thượng ả Trong khi tuệ giác vô thượng của Phật thì xa xôi, mênh mông, trải qua vô số thời kỳ, siêng và khổ mà tích lũy công hạnh, thực hành đủ hết các pháp ba la mật, sau đó mới hoàn thành. Huống chi thân thể nữ nhân còn có năm sự bị cản trở, ấy là không được làm Phạm vương, Đế thích, Ma vương, Luân vương và Phật thân. Như vậy thân thể thiện nữ làm sao thành Phật, mà lại thành Phật mau

chóng? Long nữ có một viên ngọc quý, giá bằng cả đại thiên thế giới. Bấy giờ long nữ hai tay nâng viên ngọc ấy hiển lên đức Thế tôn. Đức Thế tôn nhận liền. Long nữ thưa bỏ tất Trí tích và tôn giả Xá lợi phất, con hiển ngọc quý, đức Thế tôn nhận cho con, việc này mau chóng không? Rất mau chóng; hai ngài trả lời như vậy. Long nữ thưa, đem thân lực của các ngài nhìn sự thành Phật của con, thì sự ấy còn mau hơn việc này. Tức thì toàn thể đại hội các chúng lúc ấy cùng thấy, trong khoảnh khắc đột nhiên, long nữ biến thành nam tử, đầy đủ phong cách bỏ tất, lướt qua thế giới hệ Vô cầu ở hướng nam, ngồi trên đài sen quý báu, thành bậc Biệt đứng và khắp, với cái thân đủ hết ba mươi hai tướng quý và tám mươi vẻ đẹp, tuyên thuyết chánh pháp tinh túy cho chúng sinh mười phương. Tại quốc độ Kham nhẫn này, các vị bồ tát, các vị thanh vân, tám bộ thiên long, tất cả nhân loại và loài khác, từ xa thấy sự thành Phật và thuyết pháp của long nữ thì tâm thần người nào cũng rất hoan hỷ, vọng xa mà lay. Thế giới hệ Vô cầu thì vô lượng chúng sinh nghe pháp đều lý giải, tỏ ngộ, được sự không thoái chuyển, vô lượng chúng sinh nữa được nhận sự thọ ký về tuệ giác vô thượng, và thế giới hệ ấy chấn động đủ cả sáu cách. Thế giới hệ Kham nhẫn thì ba ngàn người đứng vào vị trí không thoái chuyển, ba ngàn người nữa phát triển tuệ giác vô thượng và được nhận sự thọ ký về tuệ giác ấy. Bồ tát Trí tích, tôn giả Xá lợi phất, và cả đại hội các chúng, đều yên lặng mà tin nhận.

Phẩm 13: Kinh Giữ Pháp Hoa (170) [^]

Lúc ấy Dược vương đại sĩ, Đại lạc thuyết đại sĩ, và hai vạn bồ tát tùy thuộc, cùng đối trước đức Thế tôn mà phát nguyện như vậy: Kính xin đức Thế tôn đừng lo nghĩ. Sau khi đức Thế tôn nhập niết bàn, chúng con nguyện kính giữ Pháp hoa bằng cách đọc tụng, giảng giải... Con người trong thời kỳ dữ dội sau này gốc rễ điều lành thì ít dần, sự tăng thượng mạn thì nhiều lên, ham hồ danh lợi và sự hiển cúng, tăng thêm bất thiện, tách xa giải thoát. Tuy khó giáo hóa, chúng con vẫn nỗ lực sức mạnh của sự ẩn nhẫn lớn lao mà kính giữ Pháp hoa bằng cách đọc tụng, giảng giải, sao chép, hiển cúng... Chúng con không tiếc nuôi thân mạng của chúng con trong việc kính giữ Pháp hoa.

Trong đại hội, năm trăm vị La hán đã được thọ ký, lúc ấy cũng thưa, bạch đức Thế tôn, chúng con cũng tự nguyện ở trong các quốc độ khác mà diễn giảng rộng rãi về kinh Pháp hoa. Tám ngàn vị tu học tiếp tục và tu học hoàn tất đã được thọ ký cũng từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay hướng về đức Thế tôn, thệ nguyện như vậy: Bạch đức Thế tôn, chúng con cũng sẽ ở tại các quốc độ khác mà diễn giảng rộng rãi về kinh Pháp hoa. Tại sao, vì trong quốc độ Kham nhẫn này con người phần nhiều tàn tệ độc ác, thượng mạn đầy lòng, công đức mỏng mảnh, giận ghét, đua nịnh, tâm không chắc thật.

Lúc ấy đi mẩu của đức Thế tôn là tỷ kheo ni Đại thắng sinh chủ, cùng sáu ngàn vị tỷ kheo ni tu học tiếp tục và tu học hoàn tất, cũng đứng dậy khỏi chỗ mình ngồi, chuyên chú chấp tay mà chiêm ngưỡng đức Thế tôn, mắt không rời ngài một thoáng. Đức Thế tôn bảo, Đại thắng sinh chủ, tại sao bà nhìn Như lai với vẻ ưu tư? Bà nghĩ rằng Như lai không gọi tên bà mà trao cho lời ghi về tuệ giác vô thượng chăng? Đại thắng sinh chủ, trước đây Như lai đã nói tổng quát, rằng hết thấy thanh vân đều được thọ ký. Nay bà muốn biết sự thọ ký ấy thì, vị lai, trong chánh pháp của sáu vạn tám ngàn ức chư Phật, bà sẽ làm nhà diễn giảng vĩ đại, sáu ngàn tỷ kheo ni tu học tiếp tục và tu học hoàn tất cũng làm những nhà diễn giảng, và bằng cách này mà bà hoàn thiện một cách đều đặn đường đi của bồ tát, trở thành một đức Phật đã với danh hiệu Nhất thế chúng sinh hỷ kiến như lai, đủ mười đức hiệu. Đại thắng sinh chủ, đức Nhất thế chúng sinh hỷ kiến như lai sẽ cùng sáu ngàn bồ tát tuần tự thọ ký cho nhau mà thành tựu tuệ giác vô thượng.

Bấy giờ thân mẩu của tôn giả La hâu la là tỷ kheo ni Trì dự, nghĩ rằng, trong sự thọ ký này đức Thế tôn đặc biệt không đề cập đến ta. Biết rõ ý nghĩ ấy nên đức Thế tôn bảo, Trì dự, vị lai, bà sẽ ở trong chánh pháp của trăm ngàn vạn ức chư Phật mà làm việc làm của bồ tát, bằng cách cũng làm nhà diễn giảng vĩ đại, đều đặn và hoàn tất đường đi của Phật, rồi được thành

Phật tại cõi Thiện quốc (171) , với danh hiệu Cụ túc thiên vạn quang tướng như lai, đủ mười đức hiệu, sống lâu đến vô lượng thời kỳ vô số.

Tỳ kheo ni Đại thắng sinh chủ, tỳ kheo ni Tri dự, cùng những người tùy thuộc, bấy giờ ai cũng hoan hỉ cùng cực, có được sự chưa từng có, tức thì đối trước đức Thế tôn mà thưa ngài với lời chính cú này.

(1) Bạch đức Thế tôn,
bạch thầy lãnh đạo
đem lại an ủi
cho cả trời người!
Chúng con được nghe
lời ghi làm Phật,
trong lòng ổn định
thỏa mãn hoàn toàn.

Chư vị tỳ kheo ni thưa lời chính cú ấy rồi lại nói, bạch đức Thế tôn, chúng con cũng có thể ở các quốc độ khác mà tuyên thuyết rộng rãi về kinh Pháp hoa.

Khi ấy đức Thế tôn nhìn vào tám chục vạn ức trăm triệu bồ tát đại sĩ. Các vị này toàn là những bậc Không thoái chuyển, có thể chuyển đầy bánh xe chánh pháp Không thoái chuyển bằng các pháp tổng trì mà các vị đã được hoàn thiện. Khi đức Thế tôn nhìn vào, các vị liền đứng dậy khỏi chỗ mình ngồi, đên trước ngài, tập trung tâm trí, chấp hai tay lại, suy nghĩ như vậy: Nếu đức Thế tôn phán bảo chúng ta duy trì và công bố Pháp hoa, thì chúng ta sẽ làm đúng như lời ngài mà tuyên thuyết phong phú về kinh pháp ấy. Các vị lại nghĩ: Nhưng đức Thế tôn yên lặng mà không phán bảo, vậy chúng ta phải làm gì? Kính thuận tinh ý của đức Thế tôn, lại muốn viên mãn tâm nguyện của mình, nên các vị đối trước ngài, cất tiếng nói uy dũng như tiếng sư tử gầm mà phát nguyện như vậy: Bạch đức Thế tôn, sau khi ngài nhập diệt, chúng con sẽ qua lại mười phương thế giới, đem hết năng lực mà làm cho chúng sinh, đối với kinh Pháp hoa, biết sao chép ấn hành, tiếp nhận ghi nhớ, đọc xét văn nghĩa, tụng được thuộc lòng, giảng giải ý nghĩa, làm đúng kinh dạy, nhớ nghĩ chính xác... Chúng con làm được như vậy toàn là nhờ uy lực của đức Thế tôn. Kính xin đức Thế tôn đầu ở quốc độ khác cũng vẫn chăm sóc che chở cho chúng con. Các vị đồng thanh mà nói những lời chính cú sau đây.

(2) Kính xin Thế tôn
khôi phải lo nghĩ.
Sau khi Thế tôn
nhập niết bàn rồi,
ở trong thời kỳ
khủng bố tàn ác,
chúng con thệ nguyện
sẽ cùng tuyên thuyết
một cách phong phú
về kinh Pháp hoa.
(3) Những kẻ vô trí
độc miệng chưỡi máng,
sử dụng đao gây
hành hung chúng con,
chúng con cũng nguyện
ân nhân hết thầy.
(4) Thời ác có kẻ
tự xưng tỳ kheo,
nhưng tri thì làm
mà tâm lại dối,

chưa thật được gì
tự bảo là được,
cả người trần ngập
tâm lý ngả mạn.
(5) Hoặc xưng lan nhã
quần tằm vải vá
ở chỗ trống vắng,
tự cho mình làm
đạo hạnh chân thật,
khinh thị nhân gian.
(6) Hoặc vì tham lam
quan tâm lợi lộc,
họ bày thuyết pháp
cho người trần thế,
được người trần thế
kính như tôn kính
một vị La hán
đủ sáu thần thông.
(7) Những người như vậy
ôm giữ lòng ác,
thường xuyên nghĩ đến
những việc trần tục,
giả danh là kẻ
tu hạnh lan nhã
mà chỉ ưa thích
chỉ trích chúng con.
(8) Họ tuyên ngôn rằng
những tỷ kheo này
vì ham lợi lộc
nói thuyết ngoại đạo.
(9) Ngụy tạo kinh sách,
họ lừa thế nhân.
Và vì danh lợi,
họ cũng bày ra
diễn giảng Pháp hoa,
ở giữa công chúng
thường chê chúng con
lấy thuyết của họ.
(10) Họ lại đi đến
quốc vương, đại thần,
đến bà la môn,
đến các cư sĩ
và tỷ kheo khác,
phỉ báng chúng con.
(11) Họ bảo chúng con
là kẻ tà kiến
diễn giảng lý thuyết
các phái ngoại đạo.
Kính thuận Thế tôn,
cho nên chúng con
ân nhẫn tất cả
tệ ác như vậy.
(12) Bị họ mai mỉa
bằng cách nói rằng

các người toàn là
Phật đà cả đó!
Khinh ngạo đến thế
chúng con cũng nhẫn.
(13) Thời kỳ khủng khiếp
lắm kẻ đáng sợ,
quí dữ nhập vào
thân tâm của họ,
nên họ thóa mạ
hạ nhục chúng con.

(14) Thế nhưng chúng con
kính tin Thế tôn,
nên mặc áo giáp
của sự nhẫn nhục,
nhẫn hết bao nhiêu
khó khăn tai nạn
để mà tuyên thuyết
Diệu pháp liên hoa.

(15) Chúng con không tiếc
tính mạng chúng con,
chúng con chỉ tiếc
đạo pháp vô thượng.
Nên chúng con nguyện
trong thì vị lai
kính giữ Pháp hoa
Thế tôn ký thác (172) .

(16) Như đức Thế tôn
tự biết quá rõ,
trong thời vẫn đục
tỷ kheo bất hảo
đâu có thấu hiểu
về cách phương tiện
tùy nghi thuyết pháp
của đức Thế tôn.

(17) Miệng dữ, mặt cáu,
họ đuổi chúng con
ra khỏi chùa chiền:
tàn tệ đến thế.

(18) Chúng con nhớ lời
Thế tôn phán dạy,
ân nhẫn tất cả
sự tình như vậy.

(19) Thôn xóm thị thành
có ai cầu pháp,
chúng con cũng đến
mà nói cho họ
cái pháp Thế tôn
đã đem ký thác.

(20) Là những sứ giả
của đức Thế tôn,
chúng con không sợ
ở giữa công chúng.
Chúng con sẽ khéo
tuyên thuyết Pháp hoa,

và cùng thính nguyện
Thế tôn yên tâm.
(21) Trước đức Thế tôn
trước đức Đa bảo
và chư Phật đà
đến từ mười phương,
chúng con ngày nay
thệ nguyện như vậy,
nguyện xin các ngài
biết cho chúng con.

-ooOoo-

[Đầu trang](#) | [Mục lục](#) | [01](#) | [02](#) | [03](#) | [04](#) | [05](#) | [06](#) | [07](#) | [08](#) | [09](#)

Source: Buddhism Today, <https://www.buddhism.today>

[[Trở về trang Thư Mục](#)]

updated: 06-09-2002